**3. Thủ tục chi trả tiền gửi tiết kiệm theo ủy quyền của người gửi tiền**

**a) Trình tự thực hiện**

- Người được ủy quyền rút tiền xuất trình hồ sơ theo quy định.

- Người được ủy quyền lập Giấy rút tiền.

- NHCSXH kiểm tra hồ sơ, chữ ký đảm bảo đúng, đủ theo quy định.

- NHCSXH chi trả tiền gửi cho Người được ủy quyền rút tiền.

**b) Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại trụ sở của NHCSXH hoặc tại địa điểm giao dịch hợp pháp của NHCSXH mở Thẻ tiết kiệm.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

**\*Thành phần hồ sơ:**

- Thẻ tiết kiệm (01 bản chính).

- Giấy rút tiền (01 bản chính).

- Giấy ủy quyền (01 bản chính có công chứng hoặc chứng thực lưu ngân hàng).

- Giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn thời hạn hiệu lực của người được ủy quyền (01 bản chính để đối chiếu và 01 bản sao có công chứng hoặc chứng thực để lưu tại ngân hàng).

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:** Ngay sau khi NHCSXH nơi thực hiện thủ tục nhận được hồ sơ của khách hàng.

**đ) Đối tượng thực hiện TTGQCV:** Cá nhân.

**e) Cơ quan giải quyết TTGQCV:** NHCSXH nơi thực hiện thủ tục;

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: NHCSXH;

- Cơ quan phối hợp: Không.

**g) Kết quả thực hiện TTGQCV:** Chi trả tiền gửi tiết kiệm cho người được ủy quyền.

**h) Phí, lệ phí:** Không.

**i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Giấy ủy quyền *(mẫu số 01/NHCS-TGTK)*

**k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTGQCV**

- Trường hợp người ủy quyền là người gửi tiền tiết kiệm chung, giấy ủy quyền phải có xác nhận của tất cả người gửi tiền tiết kiệm;

- Chữ ký của người ủy quyền phải khớp đúng với chữ ký mẫu đã lưu tại NHCSXH; Chữ ký của người được ủy quyền trên chứng từ giao dịch phải đúng với chữ ký trên Giấy ủy quyền;

- Thông tin trên Giấy tờ chứng minh nhân thân của người được ủy quyền phải khớp đúng thông tin kê khai trên Giấy Ủy quyền

- Giấy ủy quyền phải có xác nhận và đóng dấu của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Tài khoản tiền gửi tiết kiệm của người ủy quyền không bị phong tỏa.

- Thẻ tiết kiệm không trong thời gian theo dõi báo mất, hỏng.

**l) Căn cứ pháp lý của TTGQCV**

- Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

- Luật Các tổ chức tín dụng ngày 16/6/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 20/11/2017;

- Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

- Quyết định số 131/2002/QĐ-TTg ngày 04/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ngân hàng Chính sách xã hội (NHCSXH);

- Điều lệ và tổ chức hoạt động của NHCSXH ban hành kèm theo Quyết định số 16/2003/QĐ-TTg ngày 22/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ;

- Thông tư số 48/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tiền gửi tiết kiệm;

- Văn bản số 3579/NHCS-KHNV ngày 10/6/2019 của Tổng Giám đốc NHCSXH hướng dẫn tiền gửi tiết kiệm tại Ngân hàng Chính sách xã hội.